

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG  
TỈNH SÓC TRĂNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 102/2023/HS-ST  
Ngày: 13 - 9 - 2023

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Nguyễn Trúc Phương.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Minh Thuận – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Minh Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân thành phố S, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 101/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Thạch M, sinh ngày 08 tháng 10 năm 1988 tại Sóc Trăng; Đăng ký thường trú: Số B, đường T, khóm D, phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 05/12; Nghề nghiệp: không; Con ông: Thạch Sa Ma Soc K và bà Lý Thủy L; Vợ, con: chưa có; Tiền án: 01 lần, vào ngày 26/5/2022 bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 11/4/2023; Tiền sự: 02 lần, lần thứ nhất: vào ngày 23/11/2021 bị Tòa án thành phố S áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng; lần thứ hai: vào ngày 02/8/2021 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn với thời hạn 03 tháng (về nhân thân: Ngày 13/02/2009 bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng xử phạt 06 tháng tù giam về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, chấp hành xong ngày 27/5/2009, đã được xóa án tích; ngày 16/6/2020 bị Tòa án thành phố S áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng, chấp hành xong ngày 22/4/2021). Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/8/2023 đến ngày 09/8/2023 chuyển tạm giam cho đến nay (có mặt).

- Bị hại: Ông Trần Văn T, sinh năm 1978. Địa chỉ: ấp C, xã T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

- Người có quyền và nghĩa vụ liên quan: Ông Dương Minh H, sinh năm 1990. Địa chỉ: số B đường T, Khóm D, Phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thạch M là người có tiền án về Tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích. Do không có nghề nghiệp ổn định và nghiện ma túy nên vào khoảng 17 giờ 15 phút, ngày 06 tháng 8 năm 2023, M rủ Dương Minh H tìm tài sản của người lấy trộm, thì H đồng ý. Sau đó, H điều khiển xe mô tô của H biển số 60F1-396.51 chở M đi từ đường T, khóm D, phường B, thành phố S vào đường số H, khu đô thị E, phường D, thành phố S, tìm tài sản của người khác lấy trộm. Khi đi đến khu vực Công trình đang xây dựng nhà ở, M quan sát thấy không có người trông coi, bên trong công trình có nhiều dụng cụ phục vụ cho việc xây dựng nên đã nảy sinh ý định lấy trộm. Lúc này, M kêu H dừng xe khu vực bên ngoài, sau đó M cùng với H lén lút đi bộ vào bên trong lấy 01 (một) thanh sắt chống tăng có chiều dài 1,7 m, chu vi 20 cm; 01 (một) thanh sắt chống tăng có chiều dài 2,4 m, chu vi 15 cm; 01 (một) thanh sắt chống tăng có chiều dài 2,5 m, chu vi 15 cm; 01 (một) thanh sắt chống tăng có chiều dài 3,5 m, chu vi 15 cm; 01 (một) thanh sắt chống tăng có chiều dài 2,5 m, chu vi 15 cm và 10 (mười) cặp thanh chéo dàn giáo bằng kim loại, chiều dài 02 mét, có chu vi 07 cm, đem ra xe sau đó chở tất cả các tài sản vừa lấy trộm tìm chỗ mua để bán. Tuy nhiên, khi H chở M ra đến đường L, phường D, thành phố S, 01 đoạn thì bị Công an bắt và tạm giữ toàn bộ tài sản M và H vừa mới lấy trộm. Qua điều tra xác định các tài sản mà M và H vừa lấy trộm là của ông Trần Văn T. Tại Công an, M và H đã thừa nhận toàn bộ hành vi lấy trộm tài sản của ông T.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 114/KL.HĐĐG, ngày 07 tháng 8 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản thành phố S kết luận: 01 (một) thanh sắt chống tăng có chiều dài 1,7 mét, chu vi 20 cm, đã qua sử dụng, tỷ lệ sử dụng còn lại 50%, với giá: 49.938 đồng; 01 (một) thanh sắt chống tăng có chiều dài 2,4 m, chu vi 15 cm, đã qua sử dụng, tỷ lệ sử dụng còn lại 50%, với giá: 58.500 đồng; 01 (một) thanh sắt chống tăng có chiều dài 2,5 m, chu vi 15 cm, đã qua sử dụng, tỷ lệ sử dụng còn lại 50%, với giá: 60.938 đồng; 01 (một) thanh sắt chống tăng có chiều dài 3,5 m, chu vi 15 cm, đã qua sử dụng, tỷ lệ sử dụng còn lại 50%, với giá: 85.313 đồng; 01 (một) thanh sắt chống tăng có chiều dài 2,5 m, chu vi 15 cm, đã qua sử dụng, tỷ lệ sử dụng còn lại 50%, với giá: 60.938 đồng; 10 (mười) cặp thanh chéo dàn giáo bằng kim loại, chiều dài 02 mét, có chu vi 07 cm, đã qua sử dụng, tỷ lệ sử dụng còn lại 50%, với giá: 130.000 đồng. Tổng tài sản có giá: 445.627 đồng.

Về vật chứng, Cơ quan điều tra tạm giữ: 01 (một) xe mô tô biển số 60F1-396.51, nhãn hiệu FULJIR, màu sơn: Xanh, số máy: không; Số khung: không của Dương Minh H. Tạm giữ: 01 (một) thanh sắt chống tăng có chiều dài 1,7 m, chu vi 20 cm; 01 (một) thanh sắt chống tăng có chiều dài 2,4 m, chu vi 15 cm; 01 (một)

thanh sắt chống tăng có chiều dài 2,5 m, chu vi 15 cm; 01 (một) thanh sắt chống tăng có chiều dài 3,5 m, chu vi 15 cm; 01 (một) thanh sắt chống tăng có chiều dài 2,5 m, chu vi 15 cm và 10 (mười) cặp thanh chéo dàn giáo bằng kim loại, chiều dài 02 mét, có chu vi 07 cm. Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã làm rõ và trao trả: 01 (một) thanh sắt chống tăng có chiều dài 1,7 m, chu vi 20 cm; 01 (một) thanh sắt chống tăng có chiều dài 2,4 m, chu vi 15 cm; 01 (một) thanh sắt chống tăng có chiều dài 2,5 m, chu vi 15 cm; 01 (một) thanh sắt chống tăng có chiều dài 3,5 m, chu vi 15 cm; 01 (một) thanh sắt chống tăng có chiều dài 2,5 m, chu vi 15 cm và 10 (mười) cặp thanh chéo dàn giáo bằng kim loại, chiều dài 02 mét, có chu vi 07 cm, cho chủ sở hữu là ông Trần Văn T.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại được toàn bộ tài sản bị can chiếm đoạt nên không yêu cầu bị can bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 103/QĐ-VKS-TPST ngày 28/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng truy tố đối với bị cáo Thạch M về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

**\* Tại phiên tòa sơ thẩm:**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng: vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố theo Quyết định số 103/QĐ-VKS-TPST ngày 28/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng và đề nghị Tòa án:

Về tội danh: tuyên bố bị cáo Thạch M phạm tội “trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s, h khoản 1, 2 Điều 51 (bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội nhưng gây thiệt hại về tài sản không lớn và bị cáo là người dân tộc Khmer); Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo M1 từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố S một xe mô tô biển số 60F1-396.51 nhãn hiệu FULJIR, màu sơn: xanh, số máy: không; số khung: không để tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý theo quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

Về án phí: đề nghị Tòa án xem xét theo quy định.

- Bị cáo Thạch M: thống nhất với nội dung cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận, bào chữa đối đáp với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên và bị cáo nói lời nói sau cùng là xin Tòa án giảm nhẹ hình phạt.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị hại ông Trần Văn T được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt và việc vắng mặt bị hại không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ

án nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung là phù hợp với quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Bị cáo Thạch M là công dân Việt Nam, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, vào thời điểm thực hiện hành vi bị truy tố, không mắc bệnh tâm thần hay một bệnh khác làm mất khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình nên có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Thạch M khai nhận: vào khoảng 17 giờ 15 phút ngày 06/8/2023 bị cáo cùng với Nguyễn Minh H1 lấy trộm của ông Trần Văn T tại khu vực công trình đang xây dựng tại khu đô thị E đường M, Phường D, thành phố S 05 thanh sắt và 10 cặp thanh chéo dàn giáo; bị cáo là người rủ H1 đi trộm, khi đi H1 chở M1 bằng xe mô tô biển số 60F1-396.51 của H1, không chuẩn bị công cụ phương tiện phạm tội nào khác, khi đi ra đến đường L thì bị công an bắt quả tang, bị cáo đã nhận được kết luận định giá tài sản, bị cáo không có ý kiến, bị cáo đã biết sai và xin Tòa án giảm nhẹ hình phạt.

[5] Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo M1 tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 17 giờ 15 phút, ngày 06/8/2023 tại khu vực công trình đang xây dựng tại khu đô thị E đường M, Phường D, thành phố S, bị cáo đã cùng với Nguyễn Minh H1 lấy trộm 01 (một) thanh sắt chống tăng có chiều dài 1,7 m, chu vi 20 cm; 01 (một) thanh sắt chống tăng có chiều dài 2,4 m, chu vi 15 cm; 01 (một) thanh sắt chống tăng có chiều dài 2,5 m, chu vi 15 cm; 01 (một) thanh sắt chống tăng có chiều dài 3,5 m, chu vi 15 cm; 01 (một) thanh sắt chống tăng có chiều dài 2,5 m, chu vi 15 cm và 10 (mười) cặp thanh chéo dàn giáo bằng kim loại, chiều dài 02 mét, có chu vi 07 cm, tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 445.627 đồng. Vào ngày 26/5/2022, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 11/4/2023, chưa được xóa án tích nên hành vi trộm cắp tài sản lần này của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 (với tình tiết định tội "*đã bị kết án về tội này... chưa được xóa án tích mà còn vi phạm*"). Do vậy, Quyết định truy tố số 88/QĐ-VKSTPST ngày 28/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng truy tố đối với bị cáo M1 theo tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng pháp luật và không oan cho bị cáo nên được Tòa án chấp nhận.

[6] Xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, đồng thời còn xâm phạm đến an

toàn công cộng, ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự, trị an tại địa phương nên Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng hình phạt tù với một thời gian nhất định đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và nhằm để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Tòa án nhận thấy:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, bị cáo là người có nhân thân xấu, có 01 tiền án và 02 tiền sự. Về nhân thân cũng có nhiều tiền sự nhưng đã được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính và có 01 tiền án đã được xóa án tích như nêu tại phần lý lịch của bị cáo nên cũng cần cân nhắc khi quyết định hình phạt.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo; tài sản bị cáo chiếm đoạt được thu giữ kịp thời và trả cho bị hại nên gây thiệt hại không lớn, bị cáo là người dân tộc Khmer, trình độ học vấn thấp nên được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra đã tạm giữ một xe mô tô biển số 60F1-396.51 nhãn hiệu FULJIR, màu sơn: xanh, số máy: không; số khung: không chưa làm rõ được chủ sở hữu nên cần giao lại cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố S tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý theo quy định pháp luật.

[9] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: bị hại Trần Văn T không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên Tòa án không đặt ra xem xét.

[10] Về án phí: bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, tuy nhiên, bị cáo thuộc hộ cận nghèo và có đơn xin miễn án phí. Căn cứ quy định điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên được Tòa án miễn án phí cho bị cáo.

[11] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng trình bày quan điểm luận tội và đề nghị mức hình phạt, áp dụng các biện pháp tư pháp đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Điểm đ khoản 1 Điều 12 Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- 1/. Tuyên bố: bị cáo Thạch M, phạm tội Trộm cắp tài sản.
- 2/. Xử phạt bị cáo Thạch M 9 (chín) tháng tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 06/8/2023.
- 3/. Về xử lý vật chứng: Giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố S một xe mô tô biển số 60F1-396.51 nhãn hiệu FULJIR, màu sơn: xanh, số máy: không; số khung: không để tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý theo quy định pháp luật.  
*(Vật chứng nêu trên đang được quản lý tại Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/8/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố S và Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng).*
- 4/. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: bị hại ông Trần Văn T không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên không đặt ra xem xét.
- 5/. Về án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.
- 6/. Thời hạn kháng cáo bản án sơ thẩm là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị cáo, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- CQCSĐT - Công an thành phố Sóc Trăng;
- CQTHAHS – Công an thành phố Sóc Trăng;
- Chi cục THA Dân sự thành phố Sóc Trăng;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.
- Lưu Tòa án thành phố Sóc Trăng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Trúc Phương**